

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
CỤC NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ  
QUẢN LÝ GIÁO DỤC**

Số: 350/NGCBQLGD-CSNGCB  
V/v khảo sát thực trạng bình đẳng giới  
theo các mục tiêu, chỉ tiêu trong  
Quyết định số 383/QĐ-BGDDT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2023

Kính gửi:

- Các Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ;
- Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Thực hiện Kế hoạch khảo sát thực trạng bình đẳng giới theo các mục tiêu, chỉ tiêu trong Quyết định số 383/QĐ-BGDDT ngày 26/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030 (Kế hoạch số 230/KH-BGDDT ngày 21/02/2023), Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục (NGCB) đề nghị Quý cơ quan triển khai việc khảo sát số liệu năm 2021, 2022 theo Mẫu phiếu<sup>1</sup> gửi kèm và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện.

Báo cáo kết quả thực hiện bao gồm các nội dung chính sau:

- Việc thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu theo hướng dẫn tại Mục II Kế hoạch hành động ban hành kèm theo Quyết định số 383/QĐ-BGDDT từ ngày 26/01/2022 đến thời điểm hiện tại (việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành; công tác phối hợp giữa các đơn vị có liên quan; các công việc đã triển khai;...);
- Khó khăn, nguyên nhân và giải pháp khắc phục;
- Kiến nghị, đề xuất.

Báo cáo kết quả thực hiện và bản tổng hợp phiếu khảo sát (bao gồm cả bản scan có dấu đỏ và file word, excel) gửi về Cục NGCB qua hệ thống quản lý hành chính điện tử và email [dttrang@moet.gov.vn](mailto:dttrang@moet.gov.vn) trước ngày 20/4/2023. Mọi thông tin cần trao đổi thêm vui lòng liên hệ đ/c Đinh Thu Trang, chuyên viên Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, điện thoại: 0915.683.007 hoặc 0948.324.921.

Trân trọng./.

*Noi nhận:*

- Như trên;
- Thủ trưởng Ngô Thị Minh (để b/c);
- Lưu: VT, CSNGCB.

**CỤC TRƯỞNG**



<sup>1</sup> Mẫu phiếu số 01 dành cho Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ ngành Giáo dục các tỉnh/thành phố. Mẫu phiếu số 02 dành cho Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Phiếu khảo sát thực trạng công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới theo các mục tiêu, chỉ tiêu trong Quyết định số 383/QĐ-BGDĐT**

Mục tiêu theo Quyết định 383	Chỉ tiêu	Nội dung	Mục tiêu cần đạt theo kế hoạch		Số liệu tại thời điểm tháng 12/2021		Số liệu tại thời điểm tháng 12/2022		So sánh với mục tiêu cần đạt của năm 2025		Giải pháp cụ thể cần thực hiện để đạt các chỉ tiêu.	
			Đơn vị	Năm 2025	Năm 2030	Tổng số đạt được	Số lượng	Tỷ lệ đạt	Tổng số đạt được	Số lượng	Tỷ lệ đạt	
Mục tiêu 2	Thứ hẹp khoảng cách giao trẻ em trai và gái trong tiếp cận giáo dục ở các vùng miền	Chỉ tiêu 1	Tỷ lệ trẻ em trai và gái được tiếp cận với phát triển, chăm sóc giải đoạn trễ thô và giáo dục mầm non có chất lượng	%	35	40	*100%	(5)=(4)/(3)	(6)	(7)	(*100%/(6))	
		Chỉ tiêu 2	Tỷ lệ trẻ em trai và gái trong tiếp cận giáo dục ở các vùng miền	%	95	97						
		Chỉ tiêu 3	Tỷ lệ trẻ em trai và gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học	%	99	>99						
		Chỉ tiêu 4	Tỷ lệ trẻ em gái được tiếp cận giáo dục mầm non có chất lượng	%	>83	>86						
Mục tiêu 3	Tăng tỷ lệ tham gia các vị trí quản lý, lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục, các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và nghiên cứu khoa học	Chỉ tiêu 1	Tỷ lệ phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo, các cơ sở đào tạo có nữ quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo, quản lý	%	98,2	99						
		Chỉ tiêu 2	Tỷ lệ các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo có nữ giữ vị trí lãnh đạo chủ chốt	%	95	97						
		Chỉ tiêu 3	Tỷ lệ nữ công chức, viên chức trong quy hoạch các chức danh lãnh đạo, các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và nghiên cứu khoa học	%	92	95						
		Chỉ tiêu 4	Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số công chức, viên chức có trình độ thạc sĩ	%	75	90						
		Chỉ tiêu 5	Tỷ lệ nữ tiến sĩ trên tổng số tiến sĩ đang công tác trong các cơ sở giáo dục	%	>= 50	>= 50						
Mục tiêu 4	Công tác thông tin, truyền thông	Chỉ tiêu 1	Lượt phu huynh học sinh từ cấp TH đến THPT được tiếp cận các văn đề giới, bình đẳng giới và các vấn đề liên quan đến giới thông qua các tài liệu và sự kiện truyền thông	Lượt	>=4000000	>=5000000						
		Chỉ tiêu 2	Lượt học sinh từ cấp tiểu học đến trung học phổ thông được tiếp cận các tài liệu và sự kiện truyền thông	Lượt	>=8000000	>=10000000						
		Chỉ tiêu 3	Tỷ lệ công thông tin điện tử/website của các cơ sở giáo dục và cơ quan đăng cài có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hàng quý	%	100	100						

Mục tiêu theo Quyết định 383	Chi tiêu	Nội dung	Mục tiêu cần đạt theo kế hoạch		Số liệu tại thời điểm tháng 12/2021		Số liệu tại thời điểm tháng 12/2022		So sánh với mục tiêu cần đạt của năm 2025		Giải pháp cụ thể cần thực hiện để đạt các chi tiêu, mục tiêu
			Đơn vị	Năm 2025	Năm 2030	Tổng số đạt được	Số lượng đạt được	Tỷ lệ đạt được	Tổng số đạt được	Số lượng đạt được	
Tăng cường năng lực bộ máy quản lý nhà nước về bình đẳng giới	Chi tiêu 2	Tỷ lệ thành viên Ban Vô sự tiền bộ phụ nữ các đơn vị được tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động liên quan tới nâng cao năng lực về bình đẳng giới và vi sự tiền bộ phụ nữ	%	80	100						

\* *Ghi chú:*

- (1) Mục tiêu cần đạt theo kế hoạch vào năm 2025
- (2) Mục tiêu cần đạt theo kế hoạch vào năm 2030
- (3) và (6) Là tổng số người thuộc đối tượng khảo sát. Ví dụ: tại Chỉ tiêu 5 Mục tiêu 3, cột số (3) sẽ điện tổng số người làm chủ nhiệm các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý
- (4) và (7) Là tổng số người thuộc đối tượng khảo sát đạt được tiêu chí nêu trong nội dung của Chỉ tiêu. Ví dụ: tại Chỉ tiêu 5 Mục tiêu 3, cột số (4) sẽ điện tổng số nữ làm chủ nhiệm các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý
- (5) và (8) Tỷ lệ đạt được theo số liệu hiện tại
- (9) Tỷ lệ cần phản ánh tiếp tục theo mục tiêu năm 2025
- (10) Số lượng cần phản ánh tiếp tục theo mục tiêu năm 2025

Phieu khao sat thực trạng công tác vi sư tiến bộ của khu nô và hình đồng cỏ.

Mẫu phiếu số 2

Mục tiêu theo Quyết định 383	Chi tiêu	Nội dung	Mục tiêu cần đạt theo kế hoạch		Số liệu tại thời điểm tháng 12/2021		Số liệu tại thời điểm tháng 12/2022		So sánh với mục tiêu cần đạt của năm 2025		Giải pháp cụ thể cần thực hiện để đạt các chi tiêu, mục tiêu
			Đơn vị	Năm 2025	Năm 2030	Tổng số đạt được	Số lượng đạt được	Tỷ lệ đạt được	Tổng số đạt được	Số lượng đạt được	
Tăng cường năng lực bộ máy quản lý nhà nước về binh đẳng giới	Chi tiêu 2	Tỷ lệ thành viên Ban Vệ sự tiên bộ phụ nữ các đơn vị được tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động liên quan tới nâng cao năng lực về binh đảng giới và vị sứ tiên bộ phụ nữ	%	80	100						

\* *Ghi chú:*

- (1) Mục tiêu cần đạt theo kế hoạch vào năm 2025
- (2) Mục tiêu cần đạt theo kế hoạch vào năm 2030
- (3) và (6) Là tổng số người thuộc đối tượng khảo sát. Ví dụ: tại Chỉ tiêu 5 Mục tiêu 3, cột số (3) sẽ diễn tông số người làm chủ nhiệm các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý
- (4) và (7) Là tổng số người thuộc đối tượng khảo sát đạt được tiêu chí nêu trong nội dung của Chỉ tiêu. Ví dụ: tại Chỉ tiêu 5 Mục tiêu 3, cột số (4) sẽ diễn tông số nữ làm chủ nhiệm các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý
- (5) và (8) Tỷ lệ đạt được theo số liệu hiện tại
- (9) Tỷ lệ cần phản ánh tiếp tục theo mục tiêu năm 2025
- (10) Số lượng cần phản ánh tiếp tục theo mục tiêu năm 2025